TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ------
Số: **142**/2026/QĐST-VHNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 121/2026/TLST–VHNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*:**

- Chị Phạm Thu Trang, sinh 1996. ĐKNKTT: Tập thể Gạch Đại Thanh, xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội. Chỗ ở: số 27 ngõ 6 Cầu Bươu, xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001196024397 ngày 22/11/2021.

- Anh Lê Văn Quang, sinh 1996, HKTT: Đội 7, Yên Xá, Tân Tiều, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nôi. Chỗ ở: Số 99 ngõ 87 Yên Xá, Tân Tiều, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nôi. Căn cước công dân số 001096025785 ngày 16/04/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thu Trang và anh Lê Văn Quang cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Đăng Khoa, sinh ngày 23/11/2023. Sau ly hôn, chị Trang trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khoa, anh Quang cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi cháu Khoa đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Quang được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thu Trang chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0003454 ngày 04/02/2026 của Thi hành án dân sự Hà Nội. Chị Trang đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự - thành phố Hà Nội;
- UBND phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội.
(Giấy chứng nhận kết hôn tại UBND xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội ngày 05/06/2023);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương